TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2020/HS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh;

2. Ông Huỳnh Duy Thanh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy H – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Trần Tuyền Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh năm 1991; nơi sinh: An Giang; nghề nghiệp: không; nơi cư trú: tổ 02, ấp X, xã X, thành phố X, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968 và bà Trịnh Thúy H, sinh năm 1972; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh chị em; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/9/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1968, nơi cư trú: tổ 02, ấp X, xã X, thành phố X, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. Trịnh Thúy H, sinh năm 1972, nơi cư trú: tổ 02, ấp X, xã X, thành phố X, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Phạm Văn Tài, sinh năm 1965, vắng mặt.

2. Phan Văn Phước, sinh năm 1977, vắng mặt.

3. Nguyễn Văn Mận, sinh năm 1965, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/7/2020 Nguyễn Thanh S xin tiền cha ruột Nguyễn Văn D mua ma túy sử dụng, D không đồng ý; S đòi bán nhà của cha, mẹ chia tiền cho S, dẫn đến cự cãi; S đập vỡ kính, tôn nhôm ốp nhựa vách nhà, dùng búa chặt phá và ném bộ bàn ghế gỗ của gia đình ra đường, gây hư hỏng; D trình báo Công an.

Vật chứng thu giữ:

- 03 ghế gỗ, lưng tựa, điêu khắc (72 x 55 x 106) cm bị hỏng; 01 bàn gỗ (116 x 65 x 50) cm, bị hỏng (đã trả cho Nguyễn Văn D);

- 01 chiếc búa kim loại dài 23,5 cm, đầu búa dài 07 cm, đầu đai vuông (04 x 04) cm và đầu hình chữ V (bàn giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự).

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 191/KL-ĐG ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá, xác định:

- 01 ghế đơn có lưng tựa khắc hình trái đào, kích thước dài 72cm x rộng 55cm x cao 106cm, tay và chân ghế kích thước 10cm, bị gãy rời tay bên phải, gãy rời chân sau bên phải, sút khớp nối tựa lưng bên phải và khớp nối tựa lưng bên trái, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 70%; trị giá 500.000 đồng;

- 01 ghế đơn có lưng tựa khắc hình trái đào, kích thước dài 72cm x rộng 55cm x cao 106cm, tay và chân ghế kích thước 10cm, sút khớp nối tựa lưng, sứt khớp nối tay bên phải, sút khớp nối tay bên trái, nứt chân sau bên phải, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 70%; trị giá 500.000 đồng;

- 01 ghế dài có lưng tựa khắc hình trái đào, kích thước dài 72cm x rộng 55cm x cao 112cm, tay và chân ghế kích thước 10cm, bị gãy rời 02 chân trước, gãy rời kiềng chân trước, gãy rời tay bên phải, gãy rời tay bên trái, tựa lưng, bị gãy trầy xước, mất gỗ chi tiết trạm khắc, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 70%; trị giá 2.000.000 đồng;

- 01 cái bàn kích thước dài 116cm x rộng 65cm x cao 50cm, chân bàn có kích thước 10cm, bị gãy rời chân trước và sau bên trái, gãy rời kiềng chân trước, gãy rời kiềng ngang chân bên trái, mặt bàn bị trầy xước, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 70%; trị giá 1.000.000 đồng;

- 01 tấm kinh trong suốt kích thước dài 116cm rộng 65cm x dày 0,8cm, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 70%; trị giá 200.000 đồng;

- 01 tấm nhôm ép nhựa kích thước 110cm x 90cm x dày 0,2cm, bị vỡ rách, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 60%; trị giá 50.000 đồng;

- 01 tấm nhôm ép nhựa kích thước 81cm x 26cm x dày 0,2cm, bị vỡ rách, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 60%; trị giá 10.000 đồng;

- 01 tấm tole kích thước 110cm x 80cm, bị vỡ rách, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 80%; trị giá 40.000 đồng;

- 01 tấm tole kích thước 130cm x 40cm, bị vỡ rách, đã qua sử dụng; tỷ lệ sử dụng còn lại 70%; trị giá 20.000 đồng;

Tổng trị giá tài sản thiệt hại 4.320.000 đồng.

Cáo trạng số 111/CT-VKSCĐ ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng. Ngoài ra bị cáo khai năm 2019 có sử dụng và nghiện ma túy nhưng đã không sử dụng ma túy hơn một tháng nay. Bị cáo không có nghề nghiệp gì, hàng ngày bị cáo xin tiền cha mẹ để sinh sống. Sự việc xảy ra ngày 17/7/2020 bị cáo có xin tiền cha ruột Nguyễn Văn D 10.000.000 đồng để đi làm ăn, làm gì thì bị cáo chưa có kế hoạch nhưng cha bị cáo không cho vì vậy bị cáo đã đập phá vách nhà cùng 03 cái ghế và 01 cái bàn bằng búa làm hư hỏng; mục đích bị cáo làm hư hỏng tài sản để cha bị cáo cho tiền. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã biết hành vi của mình là có lỗi và xin được giảm nhẹ hình phạt sớm trở về làm người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

- Trong phát biểu luận tội, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng. Trong quá trình lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) đến 02 (hai) năm tù về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và thuộc thành phần nhân dân lao động.

Về trách nhiện dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng, quá trình điều tra đã trả lại vật chứng thu giữ trong vụ án cho bị hại nên không xem xét, giải quyết lại. Riêng chiếc búa kim loại đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố Châu Đốc; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị hại và người làm chứng vắng mặt; bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt. Xét, những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về nội dung,

[4] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai bị hại, người làm chứng, các nguồn chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm tra tại phiên tòa có căn cứ xác định:

Khoảng 08 giờ ngày 17/7/2020 bị cáo có xin tiền cha ruột là Nguyễn Văn D nhưng ông D không cho nên bị cáo đã gây hư hỏng tài sản gồm 03 cái ghế gỗ, 01 cái bàn, 01 tấm kính thủy tinh, 02 tấm nhôm và 02 tấm tole có tổng giá trị 4.320.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn mặt khách quan của tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; xâm phạm quan hệ về sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng truy tố.

[5] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét áp dụng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và thuộc thành phần lao động như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với tài sản bị hư hỏng đã được trả lại cho bị hại trong giai đoạn Điều tra nên không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 cây búa dài 23,5cm, cán và đầu búa bằng kim loại, đầu búa dài 07 cm, một đầu hình vuông kích thước 04cm x 04cm, một đầu hình chữ V, đã qua sử dụng, đây là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Xét tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thanh S phạm tội: "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh S: 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 07/9/2020.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây búa dài 23,5cm, cán và đầu búa bằng kim loại, đầu búa dài 07 cm, một đầu hình vuông kích thước 04cm x 04cm, một đầu hình chữ V, đã qua sử dụng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố châu Đốc và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc*)

Căn cứ Điều 135, 136, 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Thị Phương